

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2017/HSST
Ngày 09 tháng 08 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA – THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lữ Thị Mai**

Các Hội thẩm nhân dân

1, Bà **Nguyễn Thị Hưng**

2, Ông **Phạm Văn Nhất**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Tiến** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 08 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/TLST- HS ngày 29 tháng 06 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Văn D - Sinh năm: 1986; Sinh trú quán: bản M, xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông: Lương Công N (sinh năm 1960) và bà Hà Thị H (sinh năm 1963); bị cáo có vợ là HWinh HM' (sinh năm 1983) và 01 con

Tiền án: Không ; Tiền sự: Không

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/CSĐT ngày 19/02/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Quan Hóa

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

- Ông **Hà Văn H** – Sinh năm: 1946 (có mặt)

- Ông **Hà Văn Đ** – Sinh năm: 1966 (có mặt)

Đều có địa chỉ: bản M, xã P, huyện Q, Thanh Hóa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Hà Thị M**- Sinh năm: 1987

Địa chỉ: bản M, xã P, huyện Q, Thanh Hóa (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Ngọc Khang** – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt có lý do)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2016, Lương Văn D (sinh năm: 1986, trú tại: bản M, xã P, huyện Q) cầm dao đi chặt luồng tại đồi luồng của gia đình cách nhà 4km (tại khu vực bản M, xã P, huyện Q), khi lên đến đồi luồng phát hiện có một đàn bò khoảng 20- 30 con đang ăn lá luồng non của gia đình mới trồng được 01 năm. Thấy vậy, D tiến đến dùng dao chém ngang phía sau một con bò cái (lông màu vàng, có trọng lượng khoảng 50kg) và một con bò đực (lông màu vàng, có trọng lượng khoảng 100kg) làm đứt đuôi và gân chân sau bên phải của hai con bò. Sau đó, D cầm ngọn luồng có một đầu vót nhọn lao về phía đàn bò trúng vào phần bụng của một con bò khác làm rách da bụng. sau khi chém và xua đuổi đàn bò ra khỏi vườn luồng của gia đình D tiếp tục chặt luồng mang về nhà bán.

Tài sản bị thiệt hại gồm: 01 con bò cái khoảng 50 kg và một con bò đực khoảng 100kg. Tại Phiếu tham khảo ý kiến do Cơ quan điều tra lập ngày 15/02/2017, Trạm thú y huyện Q xác nhận với hai con bò đã bị chém đứt đuôi và gân chân sau, không đi lại được thì không thể chữa trị vết thương hồi phục lại như tình trạng ban đầu. Tại Biên bản kết luận hợp định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Hội đồng định giá tài sản huyện Q xác định giá trị của 02 con bò trên là 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đối với 01 con bò bị Lương Văn D ném ngọn luồng làm bị thương phần bụng nhưng vết thương không nghiêm trọng, gia đình chị M đã tự chữa trị lành vết thương và không có yêu cầu bồi thường.

Người bị hại ông Hà Văn Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị M khai báo: Trong hai con bò bị Lương Văn D chém có 01 con bò cái khoảng 50kg là tài sản của ông Hà Văn Đ giao cho con gái là chị Hà Thị M chăm sóc, 01 con bò đực khoảng 100kg là tài sản của ông Hà Văn Đ. Ngày 19/12/2016, chị M và ông Đ đi xem bò phát hiện bò nhà mình bị chém, không thể chữa trị được đã nhờ người mổ thịt đem bán và trình báo vụ việc với Ban Công an xã P. Chị M bán được số tiền

6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng), còn ông Đ bán được số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Người bị hại ông Hà Văn H khai báo: 01 con bò cái khoảng 50 kg bị H chém đứt đuôi và gân chân sau và 01 con bò bị H ném ngọn luồng làm rách da bụng là tài sản của ông giao cho con gái là chị Hà Thị M chăm sóc. Sau khi phát hiện bò bị chém không thể chữa trị được gia đình ông đã mổ thịt đem bán như lời khai chị M đã trình bày.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến gì về Kết luận định giá.

Về bồi thường dân sự:

Ngày 19/12/2016, chị Hà Thị M và Lương Văn D thỏa thuận: Bị cáo phải bồi thường cho gia đình chị M số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 24/03/2017, bị cáo và ông Hà Văn Đ có thỏa thuận: Bị cáo phải bồi thường cho gia đình ông Đ số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Ngược lại, gia đình ông Đ phải đền bù cho bị cáo số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và phải trồng lại và chăm sóc cho bị cáo 10 gốc luồng. Sau khi đối trừ nghĩa vụ, gia đình ông Đ còn phải trả cho bị cáo số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường như đã cam kết. Tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đưa ra yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng trong vụ án có: 01 (một) con dao có chiều dài 43cm (cả cán), cán được bao bằng gỗ bọc thép ở hai đầu có chiều dài 13cm, lưỡi dao được mài sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 6cm, chỗ hẹp nhất là 3 cm. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 10/KSĐT- VKS ngày 27/06/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lương Văn D về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Lương Văn D phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1 điều 143; điểm b, p, h khoản 1 điều 46; điều 33 BLHS

Xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 06 đến tháng 09 tháng tù;

Về bồi thường dân sự, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét. Về vật chứng và án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì.

Quan điểm của người bào chữa: Người bào chữa thống nhất với quan điểm của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 143 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho những người bị hại. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nguyên nhân dẫn bị cáo đến hành vi phạm tội cũng do những người bị hại thiếu trách nhiệm trong việc quản lý, chăn thả gia súc, để bò nhà mình vào ăn luống non của nhà bị cáo làm bị cáo cũng bị thiệt hại về tài sản. Do đó, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết “người bị hại có lỗi” theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2000/NQ- HĐTP ngày 04/08/2000 của Hội đồng thẩm phán TANDTC đối với bị cáo.

Từ những căn cứ trên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét áp dụng: khoản 1 Điều 143, các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 BLHS 1999, xử phạt bị cáo một mức án thấp của khung hình phạt, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi Hủy hoại tài sản của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của kiểm sát viên, lời khai của những người làm chứng, kết luận định giá và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay.

Từ những căn cứ phân tích, đánh giá nêu trên cần áp dụng khoản 1 điều 143 BLHS, xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của mình, để đảm bảo phòng ngừa chung và giáo dục riêng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã có hành vi dùng dao chém vào đuôi và chân sau của hai con bò là tài sản của ông Hà Văn H và ông Hà Văn Đ, dẫn đến hậu quả làm hai con bò đứt đuôi và gân chân sau không thể phục hồi, chữa trị được;

gây ra thiệt hại về tài sản có giá trị là 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 143 nêu trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang, phần nộ trong quần chúng nhân dân; làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo dùng ngọn cây luồng vót nhọn phi vào bụng của con bò là tài sản của ông Hà Văn H, xét thấy thiệt hại gây ra không đáng kể, gia đình bị hại đã tự chăm sóc, chữa trị vết thương và không có yêu cầu bồi thường nên hành vi trên không đủ dấu hiệu để cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đối với các tình tiết giảm nhẹ, xét quan điểm của người bào chữa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận. Từ những căn cứ phân tích nêu trên cần áp dụng khoản 1, Điều 143; điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 47; Điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận và thực hiện xong về phần bồi thường dân sự. Tại phiên tòa, những người trên không đưa ra yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

Về xử lý vật chứng và án phí: Một con dao nôm là vật chứng không có giá trị sử dụng do đó cần áp dụng Điều 41 BLHS; điểm đ, khoản 2 Điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Văn D** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 47; Điều 33 BLHS 1999

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn D 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; điểm đ, khoản 2 điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 (một) con dao nôm có đặc điểm thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/6/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Về án phí: Áp dụng các điều 99, 231 và 234 BLTTHS; khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Lương Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai; có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan
- CA huyện Quan Hóa;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- Phòng GDKT, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu HSSVAHS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lữ Thị Mai